

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 82-TC/HCVX

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 1992

THÔNG TƯ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Hướng dẫn phương thức đóng và kế toán trích, nộp tiền bảo hiểm y tế đối với các doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức đoàn thể xã hội, hội quần chúng

Căn cứ vào Nghị định số 299/HĐBT ngày 15-8-1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Hội đồng Chính phủ) ban hành điều lệ bảo hiểm y tế và Thông tư số 12-TT/LB ngày 18-9-1992 của Liên Bộ Tài chính - Y tế - Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thi hành Nghị định số 299/HĐBT nói trên; Công văn số 108/PPLT ngày 10-10-1992 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện đóng bảo hiểm y tế; Bộ Tài chính hướng dẫn phương thức đóng bảo hiểm y tế và kế toán trích, nộp tiền bảo hiểm y tế đối với các doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức Đảng, đoàn thể xã hội, hội quần chúng như sau:

I. PHƯƠNG THỨC TRÍCH NỘP BẢO HIỂM Y TẾ
(DƯỚI ĐÂY VIẾT TẮT LÀ BHYT)

Đối với các doanh nghiệp nói ở điều 2 (điểm 2,3) Nghị định số 299/HĐBT ngày 15-8-1992 thì phần trích 2% thu nhập bao gồm tiền lương thực trả và tiền thưởng theo Quyết định số 317/C T ngày 1-9-1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nay là Thủ tướng Chính phủ (bằng 2/3 mức phải đóng) để nộp vào quỹ BHYT, được hạch toán vào chi phí sản xuất hoặc chi phí lưu thông (vào khoản mục đã hạch toán bảo hiểm xã hội và kinh phí công đoàn).

Phần còn lại 1% thu nhập bao gồm tiền lương, tiền thưởng theo quyết định số 317/C T nói trên (bằng 1/3 mức đóng góp) tính vào tiền lương hoặc thu nhập của công nhân viên và người lao động trong các doanh nghiệp (hoặc nhờ doanh nghiệp nộp hộ).

Đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức Đảng, đoàn thể xã hội, hội quần chúng, thì khoản 10% lương cấp bậc (chức vụ) đã được tính lại theo quyết định số 203/HĐBT ngày 28-

12-1988 của Hội đồng bộ trưởng sẽ dự toán với cơ quan tài chính để cấp phát. Sau khi nhận được khoản kinh phí này, cơ quan hành chính sự nghiệp chuyển thẳng 10% quỹ lương nói trên vào quỹ BHYT. Toàn bộ số trích BHYT của tất cả CBCNV trong đơn vị nộp cho cơ quan BHYT được hạch toán vào mục 68 theo chương, loại, khoản, hạng tương ứng.

Đối với đối tượng là công nhân viên chức Nhà nước, quân nhân nghỉ hưu, CNVC Nhà nước nghỉ việc vì mất sức lao động thì khoản 10% lương hưu và trợ cấp mất sức tính theo Quyết định số 203/HĐBT ngày 28-12-1988 của Hội đồng Bộ trưởng sẽ do Ngân sách Trung ương đài thọ, cấp cho các Sở Tài chính - Vật giá địa phương theo phương thức kinh phí uỷ quyền. Sở Lao động thương binh và Xã hội sẽ lập dự toán cụ thể gửi Sở Tài chính - Vật giá để xét duyệt cấp phát. Tuỳ theo phương thức cấp phát kinh phí lương hưu và trợ cấp hiện hành của từng địa phương để chuyển đủ khoản kinh phí nói trên cho cơ quan lao động TBXH đóng BHYT cho đối tượng này.

II. KẾ TOÁN TRÍCH, NỘP TIỀN BHYT

1. Các đơn vị mở thêm tiểu khoản 68.3 "Bảo hiểm y tế" trong tài khoản 68 "thanh toán BHXH" để hạch toán số tiền phải trích, nộp BHYT thuộc trách nhiệm của đơn vị.

Riêng đối với những doanh nghiệp có vốn đầu tư của nước ngoài mà không thực hiện chế độ kế toán của Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì khoản trích nộp về BHYT được hạch toán vào tài khoản có nội dung tương ứng.

2. Đối với các doanh nghiệp

- Khi trích:

+ Phần BHYT doanh nghiệp phải nộp (2/3) mức phải đóng) được phân bổ cho các đối tượng chi phí và ghi sổ:

Nợ tài khoản 30: sản xuất kinh doanh chính

2.1- sản xuất kinh doanh phụ

2.2- Chi phí quản lý phân xưởng

33: Chi phí quản lý xí nghiệp

2.4. Chi phí lưu thông

2.5. Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản.